

Bản án số: 36/2023/HS-ST
Ngày: 26-4-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ DẦU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Vũ.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Đào

2. Ông Nguyễn Thanh Văn

- Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Thị Mỹ Linh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Đức – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 26/2022/HS-ST ngày 30 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Phạm Minh H, tên gọi khác: không có, sinh năm 1981, tại tỉnh Tây Ninh, nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú hiện nay: ấp Tr, xã T, huyện G, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: không có; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn B và bà Võ Thị C (chết); vợ: Trần Thị Nhàn T, sinh năm 1985, con có 02 người, lớn nhất sinh năm 2008 và nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không có; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 30-11-2022 đến ngày 09-12-2022 bị tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Minh H là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng tháng 09-2022, H bắt đầu hoạt động mua bán trái phép chất ma túy để có ma túy sử dụng và có tiền tiêu xài. H nhiều lần đến khu vực thị xã Tr mua ma túy của người nam tên T và người nữ tên T1 không rõ lý lịch với giá 500.000 đồng. rồi đem về nhà phân ra thành nhiều bịch nhỏ cất giấu để sử dụng và bán cho những người nghiện.

Khi người nghiện có nhu cầu mua ma túy sử dụng thì liên lạc điện thoại với H, rồi đến nhà của H thuộc ấp Tr, xã T, huyện G để giao tiền và nhận ma túy. H đã bán ma túy cho những người nghiện, cụ thể như sau:

- Bán cho Trần Quốc D 01 lần 01 bạch ma túy giá 200.000 đồng vào đầu tháng 9-2022, tại nhà của H.

- Bán cho Lê Minh T và Trần Mộng T2 lần mua 01 lần 01 bạch ma túy giá 500.000 đồng vào giữa tháng 10-2022, tại nhà của H.

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 30-11-2022, sau khi gọi điện thoại hỏi mua ma túy, Lê Minh T và Vương Thành H hẹn tiền với nhau, rồi cùng đến nhà của H đưa cho H 500.000 đồng và nhận 01 bạch ma túy do H giao thì bị Công an huyện G bắt quả tang thu giữ trong túi quần của T 01 bạch nylon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng được niêm phong (Ký hiệu M1); thu trong túi quần của H 01 đoạn ống nhựa màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng được niêm phong (Ký hiệu M2), 16.070.000 đồng và một số vật chứng có liên quan. Khám xét nơi ở của H, Công an thu giữ 01 bạch nylon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng được niêm phong (Ký hiệu M3).

Quá trình điều tra, H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tự thú khai nhận hành vi bán trái phép chất ma túy những lần trước đó.

Kết luận giám định số 1572 ngày 05-12-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 bạch nylon màu trắng được niêm phong (Ký hiệu M1) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0384 gam; Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 đoạn ống nhựa màu trắng được niêm phong (Ký hiệu M2) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1927 gam; Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 bạch nylon màu trắng được niêm phong (Ký hiệu M3) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,8894 gam.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Có bảng thống kê kèm theo.

Về kê biên tài sản: Do H không có sở hữu tài sản nên Cơ quan điều tra không kê biên.

Tại bản Cáo trạng số: 28/CT-VKSGD ngày 31 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Phạm Minh H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Minh H phạm tội

“Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Minh H mức án từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gò Dầu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, các vật chứng được thu giữ, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Cụ thể: Do muốn có tiền để tiêu xài và có ma túy để sử dụng. Nên từ tháng 9-2022 đến ngày 30-11-2022, trên địa bàn huyện G, Phạm Minh H có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Trần Quốc D 01 lần, Lê Minh T và Trần Mộng T1 hùn tiền mua 01 lần, Lê Minh T và Vương Thành H hùn tiền mua 01 lần thì bị bắt quả tang thu giữ 1,1205 gam chất ma túy loại Methamphetamine. Do đó có đủ căn cứ kết luận bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bản thân bị cáo biết việc mua bán trái phép các chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo không tuân thủ. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Do đó cần áp dụng mức hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[4.1] Tình tiết tăng nặng: không có.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự khai nhận các lần phạm tội trước; bản thân bị cáo là quân nhân xuất ngũ

và có cha là dân công hỏa tuyến tham gia kháng chiến bảo vệ Tổ quốc nên cần áp dụng điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

[7] Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Đối với 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số: 1572/KL-KTHS (gói 2) có dấu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, chữ ký của giám định viên Võ Quốc Thái và trợ lý Nguyễn Văn Đại, khối lượng còn lại sau giám định là 0,1241g (không phẩy một hai bốn một) gam; 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số: 1572/KL-KTHS (gói 3) có dấu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, chữ ký của giám định viên Võ Quốc Thái và trợ lý Nguyễn Văn Đại, mẫu vật hoàn lại sau giám định có khối lượng 0,8096g (không phẩy tám không chín sáu) gam; là chất ma túy nhà nước cấm lưu hành; 01 (một) hộp kim loại màu trắng xanh có ghi chữ REAL MAN; 03 (ba) bịch nylon màu trắng được hàn kín, ba đầu một đầu khóa bóp có viền màu trắng (bên trong rỗng), 01 (một) cân tiểu li màu đen đã qua sử dụng, 01 (một) ví da màu đen là vật chứng không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A23 màu xám, số imeil 3532208208-40491, số imei 2.3533199008404494 đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo H; là tài sản hợp pháp của bị cáo và bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước;

Đối với tiền Việt Nam 16.070.000 đồng, trong đó có 500.000 đồng là tiền bị cáo bán ma túy cho T và H mà có nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước, số tiền 15.570.000 đồng còn lại do bị cáo mua bán gà mà có là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên cần tuyên trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Đối với người tên T và người tên T1 không rõ lý lịch bán ma túy cho H, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh xử lý sau.

[9] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Quốc D, Trần Mộng T1, Lê Minh T và Vương Thành H, Công an huyện Gò Dầu đã xử phạt vi phạm hành chính.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Minh H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1/ Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Minh H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30-11-2022.

2/ Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A23 màu xám, số imeil 3532208208-40491, số imei 2.3533199008404494 đã qua sử dụng; tiền Việt Nam 500.000 (Năm trăm nghìn) đồng

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số: 1572/KL-KTHS (gói 2) có dấu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, chữ ký của giám định viên Võ Quốc Thái và trợ lý Nguyễn Văn Đại, khối lượng còn lại sau giám định là 0,1241g (không phải một hai bốn một) gam; 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số: 1572/KL-KTHS (gói 3) có dấu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, chữ ký của giám định viên Võ Quốc Thái và trợ lý Nguyễn Văn Đại, mẫu vật hoàn lại sau giám định có khối lượng 0,8096g (không phải tám không chín sáu) gam; là chất ma túy nhà nước cấm lưu hành; 01 (một) hộp kim loại màu trắng xanh có ghi chữ REAL MAN; 03 (ba) bịch nylon màu trắng được hàn kín, ba đầu một đầu khóa bóp có viền màu trắng (bên trong rỗng), 01 (một) cân tiểu li màu đen đã qua sử dụng, 01 (một) ví da màu đen.

- Tuyên trả cho bị cáo Phạm Minh H số tiền 15.570.000 (mười lăm triệu năm trăm bảy mươi nghìn) đồng

3/ Án phí: Căn cứ vào Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Minh H phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Minh H được quyền kháng cáo bản án

lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT. TANDTC (Vụ 1);
- TAND Cấp cao tại TPHCM;
- VKSND Cấp cao tại TPHCM;
- Phòng kiểm tra nghiệp vụ TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSNDH. Gò Dầu;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Tây Ninh;
- CA H. Gò Dầu;
- NTG CA. H. Gò Dầu;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Chi cục THADS H. Gò Dầu;
- Bị cáo;
- Những người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Vũ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA